

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

9
1958-1959



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

ĐÀO DUY TÙNG	Chủ tịch Hội đồng
NGUYỄN ĐỨC BÌNH	Phó Chủ tịch Hội đồng
HÀ ĐĂNG	Ủy viên Hội đồng
ĐẶNG XUÂN KỲ	"
TRẦN TRỌNG TÂN	"
NGUYỄN DUY QUÝ	"
ĐỖ NGUYỄN PHƯƠNG	"
HOÀNG MINH THẢO	"
TRẦN NHÂM	"

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

ĐẶNG XUÂN KỲ
SONG THÀNH

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 9

PHẠM MAI HÙNG (Chủ biên)
NGÔ VĂN TUYỂN
LÊ TRUNG KIÊN

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

9
1958 - 1959

Xuất bản lần thứ hai

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2000

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 9

Tập 9 của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ hai, bao gồm những tác phẩm, bài nói, bài viết, những điện văn, thư từ, ... của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ đầu năm 1958 đến hết năm 1959. Các văn kiện in trong tập sách này thể hiện sâu sắc những quan điểm, đường lối và chủ trương của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc lãnh đạo nhân dân ta thực hiện những nhiệm vụ trước mắt của thời kỳ lịch sử mới "*là ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, nhằm xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh*" (tr.156).

Bước sang năm 1958, miền Bắc đã kết thúc thời kỳ khôi phục kinh tế đã kết thúc và mở đầu thời kỳ phát triển kinh tế một cách có kế hoạch. Chúng ta bắt đầu thực hiện kế hoạch 3 năm (1958-1960) mà trọng tâm là cải tạo nền kinh tế quốc dân và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, là hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam đòi hoà bình thống nhất Tổ quốc. Đó cũng là nội dung chủ yếu được đề cập đến trong các bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở tập sách này.

Về nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định là phải "*đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, đồng thời ra sức củng cố và phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, lực lượng lãnh đạo của nền kinh tế quốc dân*" (tr.319), trong đó "*Hợp tác hoá nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc*" (tr. 589).

Để nông dân phát huy được vai trò tích cực và to lớn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương từng bước đưa nông dân vào con đường hợp tác hoá nông nghiệp bằng những hình thức, bước đi thích hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, trình độ tổ chức và quản lý của cán bộ cũng như sự nhận thức và giác ngộ của nông dân.

Trong nhiều bài nói của Người với cán bộ và xã viên hợp tác xã nông nghiệp ở các địa phương, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhấn mạnh mục đích của việc hợp tác hoá *"Là để cải thiện đời sống nông dân, làm cho nông dân được no ấm, mạnh khoẻ, được học tập, làm cho dân giàu, nước mạnh"* (tr.537), muốn vậy, việc xây dựng hợp tác xã phải làm từ nhỏ đến lớn, *"phải theo nguyên tắc tự nguyện tự giác, không gò ép"* (tr.245), *"phải tổ chức, quản lý hợp tác xã cho tốt"* (tr.537), *"Phải làm thế nào cho xã viên trong hợp tác xã thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân trong tổ đổi công và tổ viên trong tổ đổi công thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân còn làm ăn riêng lẻ"* (tr.410), *"phải chú ý phân phối cho công bằng... cán bộ phải chí công vô tư... phải dân chủ, tránh quan liêu mệnh lệnh,... cần chú trọng đến chất lượng, không nên chạy theo số lượng"* (tr.537, 538), phải *"ra sức thực hiện khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã"* (tr.539).

Nhấn mạnh quan điểm hợp tác hoá nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đồng thời rất chú trọng vấn đề cải tạo các thành phần kinh tế khác theo hướng đi lên chủ nghĩa xã hội. Đối với thợ thủ công, người buôn bán nhỏ và những người lao động riêng lẻ khác, Người chủ trương *"bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ, ra sức hướng dẫn và giúp đỡ họ cải tiến cách làm ăn, khuyến khích họ tổ chức hợp tác xã sản xuất theo nguyên tắc tự nguyện"* (tr. 589). Với các thành phần kinh tế công thương nghiệp tư bản tư doanh và đối với tư sản dân tộc, căn cứ vào sự phân tích khoa học những đặc điểm kinh tế tư bản chủ nghĩa và thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc ở miền Bắc nước ta trong điều kiện chính quyền dân chủ nhân dân ngày một củng cố và không ngừng lớn mạnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương dùng phương pháp hoà bình cải tạo: *"không xoá bỏ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất và của cải khác của họ; mà ra sức hướng dẫn họ*

hoạt động nhằm làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Đồng thời Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức công tư hợp doanh và những hình thức cải tạo khác." (tr.589).

Những chủ trương thấu tình đạt lý đó vừa thể hiện tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh, vừa củng cố được Mặt trận dân tộc thống nhất, phát huy tinh thần yêu nước của tất cả các tầng lớp, các giai cấp trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong nhiều bài viết và bài nói của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: cải tạo và xây dựng là hai mặt có quan hệ chặt chẽ và phải được tiến hành đồng thời, trong đó xây dựng *"là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài"*. Người chỉ rõ, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta phải tiến hành đồng thời việc cải tạo và xây dựng trên tất cả các mặt: lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, khoa học - kỹ thuật và tư tưởng - văn hoá nhằm giải phóng lực lượng sản xuất, xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất mới; phải đặc biệt coi trọng việc *"phát triển thành phần kinh tế quốc doanh"*, bảo đảm vai trò lãnh đạo của nó trong nền kinh tế quốc dân; phải gắn chặt nhiệm vụ phát triển công nghiệp với phát triển nông nghiệp;

Trong quá trình từng bước xây dựng một nền công nghiệp hiện đại, Người chủ trương phải chú trọng cả công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, cả công nghiệp trung ương và công nghiệp địa phương theo phương châm *"tự lực cánh sinh"*, *"Nhà nước và nhân dân cùng làm"*.

Người còn chỉ rõ rằng khâu then chốt để đẩy mạnh phát triển công nghiệp là phải gắn chặt việc cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật và cải tiến tổ chức. Theo Người, để quản lý tốt xí nghiệp, *"Tất cả cán bộ lãnh đạo phải thật sự tham gia lao động chân tay. Tất cả công nhân phải tham gia công việc quản lý các tổ sản xuất, dưới sự lãnh đạo của cán bộ các phân xưởng. Sửa đổi những chế độ và quy tắc không hợp lý."* (tr.230).

Đồng thời với việc lãnh đạo cải tạo xây dựng nền kinh tế nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm chăm lo củng cố bộ máy nhà nước khi cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới. Những tư tưởng

của Người về tính chất và tổ chức của một Nhà nước kiểu mới "của dân, do dân và vì dân" và sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta, đã được khẳng định trong *Báo cáo về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi...*: "*Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên nền tảng liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo.*" (tr.586). "*Để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cần phải tăng cường không ngừng sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với Nhà nước dân chủ nhân dân.*" (tr.586).

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành sự quan tâm đặc biệt đối với việc xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân. Người xác định nhiệm vụ quan trọng cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân là "*phải xây dựng quân đội ngày càng hùng mạnh và sẵn sàng chiến đấu để giữ gìn hoà bình, bảo vệ đất nước, bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.*" (tr.140). Người giao cho quân đội ta một nhiệm vụ hết sức nặng nề và mới mẻ là phải vừa sản xuất, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa từng bước xây dựng quân đội tiến lên chính quy, hiện đại.

Trong nhiều bài nói, bài viết của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên nhiều quan điểm sâu sắc, thể hiện đường lối đúng đắn và lập trường của nhân dân ta kiên quyết đấu tranh đến cùng cho sự nghiệp hoà bình thống nhất đất nước. Người khẳng định: "*Nước Việt Nam là một, từ Nam chí Bắc chung một tiếng nói, một lịch sử, một nền văn hoá và một nền kinh tế. Nhân dân Việt Nam đã hy sinh nhiều xương máu đấu tranh cho tự do độc lập, quyết không một lực lượng nào ngăn cản được sự nghiệp thống nhất Tổ quốc của mình.*" (tr.40). "*Nguyện vọng tha thiết và ý chí sắt đá của toàn dân Việt Nam là thực hiện thống nhất đất nước bằng phương pháp hoà bình. Đấu tranh cho thống nhất là con đường sống của nhân dân Việt Nam.*" (tr.53). Người còn chỉ rõ phương châm và phương pháp của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ này là phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở pháp lý được quốc tế thừa nhận, đòi hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất Tổ quốc như Hiệp định Giơnevơ quy định, và để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh đó thì mỗi người phải "*ra sức xây*

dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội"..., phải "*làm cho chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ở miền Bắc đều hơn hẳn miền Nam, làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam và của cả toàn dân.*" (tr.25).

Một nội dung hết sức quan trọng của tập sách này là những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ, về xây dựng con người mới, về rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ đảng viên. Người dạy: "*Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có con người xã hội chủ nghĩa, muốn có con người xã hội chủ nghĩa phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, muốn có tư tưởng xã hội chủ nghĩa phải gột rửa tư tưởng cá nhân chủ nghĩa*" (tr. 303).

Trong bài *Đạo đức cách mạng*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ tầm quan trọng của việc rèn luyện đạo đức cách mạng: "*Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ vẻ vang.*" (tr.283). Người nói: "*Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong.*" (tr.293).

Ngoài ra, trong tập này còn có những bài nói, bài viết, trả lời phỏng vấn ... của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những chuyến đi thăm hữu nghị các nước hoặc đón tiếp các nguyên thủ, chính khách nước ngoài đến thăm nước ta. Những bài đó thể hiện rõ những quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về những vấn đề quốc tế, về đường lối đối ngoại hoà bình, hữu nghị và hợp tác trên cơ sở tôn trọng độc lập, bình đẳng và cùng có lợi.

*

* *

So với lần xuất bản thứ nhất, *Tập 9* của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập* xuất bản lần thứ hai đã bổ sung thêm được trên 50 đầu tài liệu.

Tập kỷ *Tình nghĩa anh em Việt - Ấn - Miến* do Người viết dưới bút danh L.T., đăng trên báo *Nhân dân* từ số 1447 (26-2-1958) đến số 1474 (25-3-1958), sau khi xác minh, đã được chính thức đưa vào tập sách này.

Trong phần *Phụ lục*, ngoài những *Sắc lệnh* và *Quyết định* do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, chúng tôi còn đưa vào một số văn kiện như *Tuyên bố chung*, *Thông cáo chung*... của Người với nguyên thủ một số nước để bạn đọc tiện tham khảo và tra cứu.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song do hạn chế về thời gian và năng lực, chắc hẳn tập sách này không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc gần xa.

**VIỆN NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN
VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

LỜI CHÚC NĂM MỚI (1958)

Thưa đồng bào yêu quý,

Tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái chúc đồng bào năm mới vui vẻ, mạnh khỏe, đoàn kết và tiến bộ.

Đồng thời tôi xin thay mặt đồng bào gửi lời nhiệt liệt chúc mừng nhân dân các nước bạn.

Thưa đồng bào, nhân dịp này, tôi xin tóm tắt nhắc lại mấy việc rất quan trọng trên thế giới và trong nước trong năm vừa qua để đồng bào rõ thêm.

Nói chung thì *tình hình thế giới* năm ngoái phát triển theo hướng có lợi cho lực lượng hoà bình và chủ nghĩa xã hội.

Việc rất quan trọng là sau ngày kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười¹ vĩ đại, đã có cuộc Hội nghị của các đảng cộng sản, đảng công nhân và đảng lao động các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa². Tiếp theo đó thì có cuộc Hội nghị của 64 đảng cộng sản, đảng công nhân và đảng lao động trên thế giới³. Hai cuộc hội nghị ấy đã tỏ rõ sự đoàn kết chặt chẽ không gì lay chuyển được giữa các nước xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô. Nó đã tỏ rõ quyết tâm của giai cấp công nhân và nhân dân lao động đấu tranh cho hoà bình thế giới, cho độc lập dân tộc, cho chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay đang có cuộc Đại hội nhân dân Á - Phi họp ở

Thủ đô nước Ai Cập⁴, có đại biểu hơn 40 nước tham gia, thay mặt cho 2 phần 3 nhân dân trên thế giới. Tiếp tục và phát triển tinh thần của Hội nghị Băngđung⁵, cuộc Đại hội này nhằm mục đích thắt chặt thêm tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi, chống chủ nghĩa thực dân, chống chiến tranh và ủng hộ phong trào độc lập của các dân tộc.

Kết quả tốt đẹp của những hội nghị ấy có ảnh hưởng cực kỳ rộng lớn đến vận mạng của nhân dân toàn thế giới: Phong trào đấu tranh cho hoà bình, cho độc lập dân tộc, cho chủ nghĩa xã hội ngày càng lớn mạnh, bọn đế quốc hiếu chiến do Mỹ cầm đầu ngày càng bị cô lập, chủ nghĩa thực dân đã đến ngày tan rã.

Trong nước ta từ khi hoà bình lập lại đến nay, toàn dân ta từ Bắc đến Nam ra sức phấn đấu để hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước. Nhân dân miền Bắc đã vượt nhiều khó khăn gian khổ, căn bản đã hoàn thành cải cách ruộng đất⁶, đã thu được nhiều thành tích trong công cuộc khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá, làm cho miền Bắc càng thêm vững vàng. Đồng bào miền Nam đã bền bỉ và anh dũng đấu tranh chống chế độ tàn bạo của Mỹ - Diệm, đòi cải thiện đời sống, đòi tự do dân chủ, đòi thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình.

Sang năm mới, thời kỳ khôi phục kinh tế⁷ đã kết thúc và mở đầu thời kỳ phát triển kinh tế một cách có kế hoạch.

Đó là một tiến bộ mới trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Chúng ta phải lợi dụng những kinh nghiệm trong mấy năm qua, đồng thời xuất phát từ tình hình và đặc điểm của miền Bắc, tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta phải làm cho tốt công tác kế hoạch hoá kinh tế của ta và thực hiện đầy đủ kế hoạch Nhà nước nhằm phát triển kinh tế và văn hoá, nâng cao dần đời sống của nhân dân, trước hết là của nhân dân lao động. Phát triển kinh tế và văn hoá tức là dần dần xây dựng chủ nghĩa xã hội. Xây dựng chủ nghĩa xã hội là một cuộc đấu tranh cách mạng phức tạp, gian khổ và lâu dài. Nhân dân ta hãy đoàn kết chặt chẽ dựa trên nền tảng liên minh công nông, bền bỉ phấn đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

Xây dựng miền Bắc vững mạnh và tốt đẹp, đồng thời giữ vững và phát triển phong trào yêu nước ở miền Nam là tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thống nhất nước nhà, chúng ta có nhiều thuận lợi ở trong nước và trên thế giới. Cũng như phong trào cách mạng trên thế giới, như công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, ở Trung Quốc và ở các nước anh em khác, phong trào cách mạng ở nước ta đã liên tiếp thắng lợi trong công cuộc chống đế quốc và phong kiến. Dựa vào *thuận lợi* ấy, phát huy truyền thống cần kiệm và anh dũng của nhân dân ta, chúng ta sẽ vượt được mọi *khó khăn* và giành được thắng lợi mới.

Đồng bào cả nước hãy đoàn kết và đấu tranh đòi đối phương thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ⁸, đòi lập quan hệ bình thường giữa hai miền, ra sức phấn đấu cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc và cho hoà bình thế giới.

Đồng bào miền Bắc, nhất là anh chị em công nhân, nông dân, thợ thủ công, mỗi người hãy ra sức thi đua sản xuất và tiết kiệm, ra sức sản xuất nhiều, nhanh, tốt và rẻ; do tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm mà xây dựng nước nhà và dần dần cải thiện đời sống.

Cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ở Bắc hãy đoàn kết chặt chẽ với nhau và đoàn kết với đồng bào miền Bắc, ra sức làm việc góp phần vẻ vang vào việc xây dựng và củng cố miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội làm nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Quân đội và công an ta hãy cố gắng học tập chính trị và kỹ thuật, ra sức bảo vệ Tổ quốc và giữ gìn trật tự, an ninh, ra sức tham gia phong trào sản xuất và tiết kiệm.

Anh chị em lao động trí óc hãy cố gắng học tập chủ nghĩa

Mác- Lênin, tùy theo khả năng mà tham gia lao động chân tay, để tự rèn luyện mình và để góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Các cụ phụ lão hãy làm gương mẫu "lão đương ích trảng"¹⁾, đôn đốc con cháu thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Để xứng đáng là người chủ của nước nhà mai sau, các cháu *thanh niên* hãy xung phong trong mọi việc: đoàn kết, học tập, lao động.

Các cháu nhi đồng hãy chăm lo học tập và tùy sức mình mà tham gia lao động cho quen.

Đảng viên, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng hãy cố gắng công tác và học tập để tiến bộ không ngừng. Tăng cường đoàn kết nhất trí trên cơ sở tư tưởng Mác - Lênin, nhận thức đúng đắn về tình hình và nhiệm vụ. Nâng cao ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức và kỷ luật, ý thức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội.

Kiêu bào ở nước ngoài giàu lòng yêu nước, luôn luôn hướng về Tổ quốc, hãy đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, hãy tôn trọng pháp luật của Chính phủ và tăng cường cảm tình với nhân dân nước mình ở.

Chúng ta đoàn kết nhất trí, cả nước một lòng, ra sức phấn đấu thì chúng ta nhất định thắng lợi!

Năm mới, cố gắng mới, thắng lợi mới!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 1393,
ngày 1-1-1958.

1) *Lão đương ích trảng*: càng già càng dẻo dai.

LỜI KÊU GỌI NÔNG DÂN VÀ CÁN BỘ QUYẾT TÂM CHỐNG HẠN, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG - XUÂN

Cùng đồng bào và cán bộ các cấp,

Sản xuất nông nghiệp trước hết là sản xuất lương thực là việc cần thiết nhất cho đời sống của nhân dân, là bộ phận cực kỳ quan trọng trong kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Cho đến nay, đồng bào nông dân và cán bộ đã cố gắng nhiều để chuẩn bị vụ chiêm này cho tốt.

Nhưng hiện nay *hạn hán nghiêm trọng*, mà thời vụ đã đến rồi. Hạn lại có thể kéo dài nữa. Tôi kêu gọi toàn thể đồng bào nông dân và cán bộ *hãy quyết tâm chống hạn, đẩy mạnh sản xuất, để thực hiện tốt kế hoạch năm mới*.

Đồng bào nông dân không nên vì khó khăn mà nản lòng, không kiên tâm sản xuất và không hiểu rằng *sản xuất là căn bản để lợi nhà, ích nước*.

Cán bộ không được vì khó khăn mà bi quan ngại khó, thiếu quyết tâm lãnh đạo chống hạn và sản xuất.

Kinh nghiệm trong kháng chiến và trong ba năm khôi phục kinh tế vừa qua đã chứng tỏ rằng không khó khăn nào mà nhân dân ta đoàn kết nhất trí dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ mà không khắc phục được.

Cho nên toàn thể đồng bào nông dân và cán bộ phải:

- Ra sức tập trung lực lượng vào việc chống hạn: khơi

giếng, đào ao, sửa cống, đắp đập, khai mương, v.v. để lấy nước mà tát vào ruộng, để cấy cho kịp thời vụ.

- Nhất định không bỏ ruộng hoá, ra sức chăm bón, vun xới, v.v. cho vụ chiêm này được tốt.

- Các cụ phụ lão hãy đem những kinh nghiệm quý báu của mình ra góp phần giải quyết các khó khăn về thuỷ lợi và canh tác. Các cụ hãy đôn đốc và khuyến khích con cháu quyết tâm chống hạn và sản xuất.

- Các cháu thanh niên phải xứng đáng là lực lượng chủ chốt và xung phong trong công cuộc đấu tranh chống hạn và sản xuất.

- Cán bộ các ngành, các cấp phải thi đua làm tròn mọi nhiệm vụ chống hạn và chỉ đạo sản xuất, hướng dẫn kế hoạch chống hạn, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, với tinh thần trách nhiệm và tinh thần đấu tranh khắc phục khó khăn.

Thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi chờ tin thắng lợi để khen thưởng những thành tích của đồng bào và cán bộ trong cuộc thi đua này.

Chào thân ái
Ngày 5 tháng 1 năm 1958
HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 1400,
ngày 8-1-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO TỈNH HƯNG YÊN

Tỉnh ta đã cố gắng chống hạn. Ví dụ như việc vét cống Văn Giang, ngòi Triều Dương, đắp đập Đông Hoa, v.v.. Cống Văn Giang đã vét xong rồi, bây giờ đồng bào ta phải cố gắng tát, tát cho đủ cấy, đủ nước chứ không phải tát hồi hợt.

Những nơi không có cống thì phải ra sức đào mương, đào giếng.

Cán bộ và đồng bào vét cống Văn Giang rất đáng khen.

Những chỗ chịu khó tát và gánh nước để chống hạn cũng đáng khen, như xã Minh Phượng, xã Phan Chu Trinh, xã Phan Sào Nam, xã Phạm Hồng Thái. Chúng ta phải học tập những xã nói trên. Đồng bào những xã ấy đã biết lo xa và ra sức chống hạn.

Trong việc chống hạn, phải tự lực cánh sinh, chớ hoàn toàn ỷ lại vào Chính phủ, chớ ỷ lại vào máy bơm nước, chớ ngồi không mà chờ trời. Tục ngữ ta có câu: "Nhân định thắng thiên". Cách mạng Tháng Tám⁹ thắng lợi, kháng chiến thành công, kết quả to lớn đó là do quân và dân ta đoàn kết nhất trí mà thu được. Chống hạn cũng thế.

Đồng bào tỉnh Hưng Yên vốn đã có truyền thống anh dũng trong kháng chiến và chống hạn trước đây, nay phải cố gắng giữ truyền thống tốt đẹp đó.

Chúng ta quyết tâm thì nhất định làm được. Toàn tỉnh ta có 56 vạn người, thì ít nhất cũng có 36 vạn có thể tham gia chống hạn. Tỉnh Hưng Yên có chín vạn mẫu chiêm. Tính đủ đồng bốn người chống hạn một mẫu. Nhất định làm được.

Cán bộ và đồng bào nên nhớ, trước ngày Cách mạng Tháng Tám, Đảng ta chỉ có độ 5.000 đảng viên. Thế mà đã tổ chức lãnh đạo đồng bào làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Nay riêng tỉnh Hưng Yên có hơn 6.000 đảng viên, 24.000 đoàn viên thanh niên, 20 vạn hội viên nông hội, lại có bộ đội, Mặt trận, v.v.. Với lực lượng to lớn ấy chống hạn nhất định thắng lợi.

Chính phủ sẵn sàng khen thưởng cho những huyện, xã và cá nhân nào xuất sắc nhất trong việc chống hạn.

Việc chống hạn là một chiến dịch, cho nên phải có thưởng, có phạt. Cá nhân cán bộ, đồng bào nào xuất sắc nhất sẽ được khen thưởng. Những người nào lười biếng, trốn tránh trách nhiệm là phải phạt.

Tôi tin chắc đồng bào tỉnh Hưng Yên sẽ giữ được truyền thống anh dũng trong kháng chiến và chống hạn mấy năm trước.

Cán bộ, đồng bào phải quyết tâm làm được những điều đã hứa hôm nay là chống hạn thành công.

Nói ngày 5-1-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1399,
ngày 7-1-1958.

NÔNG DÂN TRUNG QUỐC CHỐNG HẠN

Năm ngoái, ở Trung Quốc nhiều nơi mấy tháng liền không mưa. Nông dân đã dốc hết lực lượng ra chống hạn, không chịu bỏ một sào ruộng hoá.

Kết quả là "người đã thắng trời". Cả năm đã thu hoạch được 285 triệu tấn lương thực. So với năm 1949 thì số lương thực đó đã tăng hơn 70%, so với năm 1952 thì tăng 20%.

Trong việc chống hạn, bà con nông dân Trung Quốc cũng làm như đồng bào nông dân ta, nghĩa là *dùng sức người*. Ngoài những người già yếu tàn tật, phụ nữ có nghén và các trẻ em, còn tất cả mọi người đều tham gia chống hạn. Chỉ trong vòng ba tháng năm ngoái, họ đã đào giếng và khơi mương, lấy nước tưới cho hơn 310 vạn mẫu tây.

Họ cũng gặp nhiều khó khăn, như ở những miền núi và cao nguyên cao hơn mặt biển 2.000 thước. Song nhờ *sức đoàn kết và sự quyết tâm*, họ đã vượt mọi khó khăn và chống hạn đã thắng lợi. Thí dụ: tỉnh Thiểm Tây là một vùng đất khô, lại ít mưa, thế mà họ đã đào mương và giếng vượt mức kế hoạch 28%.

Vừa rồi, hơn 15.000 nông dân ngoại ô Bắc Kinh đã đào xong một con mương dài bảy cây số, rộng hơn sáu thước, sâu hơn ba thước, tưới cho 4.000 mẫu tây. Những ngày Tết dương lịch, chẳng những nông dân không nghỉ mà còn có hơn ba vạn cán bộ, công nhân, học sinh và bộ đội ở Bắc Kinh cũng lợi dụng ngày nghỉ đó, đi tham gia đào mương với nông dân. Mặc dù